

Số: 67 /KH-UBND

Nam Tiền Hải, ngày 18 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ XUÂN, VỤ HÈ NĂM 2026

Vụ Xuân, vụ Hè năm 2026 là vụ sản xuất có ý nghĩa quan trọng, mở đầu kế hoạch sản xuất nông nghiệp của năm 2026, quyết định đến năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế của toàn năm. Trong điều kiện thời tiết, khí hậu dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp; nguồn nước có nguy cơ thiếu hụt do ảnh hưởng của xâm nhập mặn và biến đổi khí hậu; Ủy ban nhân dân xã Nam Tiền Hải xây dựng Kế hoạch sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2026 nhằm chủ động triển khai các biện pháp kỹ thuật, bố trí thời vụ hợp lý, sử dụng giống cây trồng phù hợp và bảo đảm thắng lợi toàn diện vụ Xuân.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hướng dẫn, chỉ đạo thống nhất công tác tổ chức sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2026; chủ động xây dựng phương án sản xuất phù hợp với điều kiện thời tiết, cơ cấu cây trồng và nhu cầu thị trường; bảo đảm diện tích, năng suất, sản lượng các loại cây trồng chủ lực; góp phần phát triển nông nghiệp ổn định, bền vững.

2. Yêu cầu

- Tổ chức sản xuất kịp thời, đúng khung thời vụ, đúng hướng dẫn kỹ thuật.
- Tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản, nâng cao giá trị và hiệu quả kinh tế.
- Phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội và các thôn dân cư trong tổ chức thực hiện.

II. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Công tác sản xuất trồng trọt luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo; các sở, ngành phối hợp chặt chẽ.
- Sự phối hợp đồng bộ, kịp thời của các cơ quan chuyên môn trong việc triển khai các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp. Công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, giải pháp được triển khai có trọng tâm, trọng điểm đến với nhân dân.

- Việc áp dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp, cơ giới hóa các khâu trong sản xuất như máy gặt đập liên hợp, máy làm đất đa năng, máy cấy được thực hiện đồng bộ và ngày càng được mở rộng giúp giảm sức lao động, tăng năng suất và cải thiện được tình trạng thiếu nhân lực trong sản xuất tại các thời điểm mùa vụ.

- Công tác dự tính, dự báo sâu, bệnh được duy trì thường xuyên, liên tục, có hiệu quả góp phần rất lớn trong việc phòng trừ, hạn chế thấp nhất thiệt hại do sâu, bệnh hại gây ra.

- Hệ thống công trình thủy lợi được duy tu, bảo dưỡng và ngày một hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất.

- Thời tiết thuận lợi cho công tác cày lật đất, phơi ải, làm thủy lợi nội đồng, vệ sinh đồng ruộng và gieo mạ, cấy lúa.

- Cơ bản các hộ xã viên có kinh nghiệm trong công tác sản xuất nông nghiệp.

2. Khó khăn

- Do thời tiết vụ Xuân dự báo rét về sớm và nhiệt độ thấp hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) có thể ảnh hưởng đến diện tích mạ và tiến độ gieo cấy lúa Xuân.

- Tình hình xâm nhập mặn ngày càng diễn biến phức tạp làm một số diện tích lúa có biểu hiện sinh trưởng chậm, cá biệt có diện tích bị chết tạo điều kiện cho các đối tượng sâu bệnh gây hại phát triển .

- Việc tuân thủ lịch thời vụ, cơ cấu giống trong sản xuất của nhiều hộ nông dân chưa đảm bảo. Nhận thức về chủ trương tích tụ ruộng đất, liên kết bao tiêu sản phẩm giúp nâng cao giá trị sản xuất, thu nhập của nhiều hộ nông dân còn hạn chế dẫn đến khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành chung của Đảng ủy, UBND và các Hợp tác xã SXKD DVNN.

- Việc ứng dụng công nghệ bay không người lái trong phun thuốc bảo vệ thực vật giúp tăng hiệu quả, bảo vệ sức khỏe nhưng chưa được áp dụng rộng rãi.

- Một số hộ dân vẫn chưa có ý thức tuân thủ lịch thời vụ, cơ cấu giống, mùa vụ theo chỉ đạo của địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn gây khó khăn cho công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất.

- Giá vật tư, công lao động cao, nên chi phí sản xuất cao. Sự chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ tiếp tục tăng.

3. Nhận định tình hình thời tiết

- Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, mùa Đông Xuân năm 2026, không khí lạnh có khả năng hoạt động mạnh trong tháng 11, tháng 12/2025, tiếp tục gia tăng cường độ, tần suất trong tháng 01 tháng 02/2026 gây ra

rét đậm, rét hại trên diện rộng ở các tỉnh miền Bắc. Không khí lạnh được dự báo có khoảng 11-13 đợt không khí lạnh.

- Xu thế nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình tháng 11 và 12/2025 dự báo ở mức xấp xỉ TBNN. Tháng 01/2026 có nền nhiệt cao hơn TBNN từ 0,5-1,0°C. Tháng 02/2026 có nền nhiệt thấp hơn TBNN khoảng 0,5°C. Tháng 3/2026 và tháng 4/2026 có nền nhiệt ở mức xấp xỉ TBNN.

- Xu thế lượng mưa: Tổng lượng mưa tháng 11/2025 dự báo thấp hơn TBNN từ 5-15mm. Tháng 12/2025 và tháng 01/2026 có tổng lượng mưa xấp xỉ TBNN. Tổng lượng mưa các tháng 02 và 3/2026 xấp xỉ thấp hơn TBNN từ 5-10 mm; tháng 4/2026 có lượng mưa ở mức xấp xỉ TBNN.

- Thủy văn: Lượng nước thượng nguồn về các sông tiếp tục giảm so với TBNN và cùng kỳ năm trước, cần đề phòng nước mặn xâm nhập sâu vào nội đồng.

Các tiết cần lưu ý trong vụ Xuân năm 2026:

Tiểu hàn (rét nhẹ): 05/01/2026 (tức ngày 17/11 năm Ất Ty).

Đại hàn (rét đậm): 20/01/2026 (tức ngày 02/12 năm Ất Ty).

Lập xuân: 04/02/2026 (tức ngày 17/12 năm Ất Ty). Lưu ý quan trọng: Năm nay tiết Lập xuân đến trước Tết Nguyên Đán Bính Ngọ (Mùng 01 Tết là ngày 17/02/2026), bà con cần chú ý để không xuống đồng gieo cấy quá sớm.

Thanh minh: 05/4/2026 (tức ngày 18/02 năm Bính Ngọ).

Cốc vũ (mưa rào): 20/4/2026 (tức ngày 04/3 năm Bính Ngọ).

Lập hạ: 05/5/2026 (tức ngày 19/3 năm Bính Ngọ).

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT

1. Sản xuất lúa vụ Xuân năm 2026

1.1. Chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng diện tích kế hoạch: 1.148,4 ha (Nam Hà 332ha; Nam Hồng 435,4ha; Nam Hải 381ha).

- Năng suất phân đầu: 65 tạ/ha trở lên; sản lượng đạt 7.460 tấn trở lên.

- Thực hiện xây dựng cánh đồng lớn: có 02 vùng với diện tích cánh đồng lớn với diện tích 40 ha, cụ thể: Nam Hà 30ha; Nam Hải 10ha. Loại giống DS1, đơn vị bao tiêu sản phẩm: Công ty An Đình

- Nhóm lúa chất lượng cao khoảng 60% diện tích, tập trung gieo cấy các giống lúa: Đài thơm 8, ST25, DS1...

- Nhóm lúa năng suất cao khoảng 40% diện tích, tập trung gieo cấy các giống TBR225, BC15 kháng đạo ôn,...

1.2. Giải pháp cụ thể

*** Thời vụ, cơ cấu, trà giống:**

- Gieo mạ non trên nền đất cứng từ ngày 31/01-04/2/2026 (tức 13/12-17/12 âm lịch).

- Các giống có thời gian sinh trưởng trên 130 ngày như giống BC15, DS1, lúa lai... gieo mạ từ ngày 31/01 - 02/02/2026 (tức ngày 13/12-15/12 âm lịch).

- Các giống có thời gian sinh trưởng dưới 130 ngày: Hương cốm, Đài thơm 8, ST25, TRB225,... gieo mạ từ ngày 02/02 - 04/02/2026 (tức ngày 15 - 17/12 âm lịch)

- Tuổi mạ: Khi cấy đạt 2,5-3,0 lá.

- Toàn xã cấy phân đầu hoàn thành trước ngày 28/2/2026.

*** Yêu cầu trong chỉ đạo sản xuất vụ Xuân:**

- Chấp hành nghiêm lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa. Áp dụng biện pháp gieo mạ non trên nền cứng và che phủ nilon cho mạ khi thời tiết lạnh; không cấy lúa khi nhiệt độ xuống dưới 15⁰C; chủ động phòng chống rét kịp thời; gieo tăng từ 5-10% mạ ở trà cuối và chuẩn bị thóc giống ngăn ngày để dự phòng khi thời tiết bất thuận gây chết mạ, chết lúa.

- Mật độ gieo cấy lúa thuần từ 35 - 38 khóm/m², cây từ 2 - 3 dảnh/khóm. Lúa chất lượng cao cấy từ 35 - 38 khóm/m², cây từ 2 - 3 dảnh/khóm.

- Lúa thuần có chất lượng cao bố trí chân đất vằn, đất tốt, thành phần cơ giới nhẹ, tưới tiêu chủ động.

- Phân đầu cấy hết diện tích lúa Xuân theo kế hoạch, chú trọng vào việc mở rộng vùng quy hoạch cấy một giống lúa chất lượng cao có bao tiêu sản phẩm lúa tươi, ký kết hợp đồng với các công ty có uy tín trong nước.

- Cấy đúng lịch thời vụ, mở rộng diện tích cây màu vụ xuân, cây màu hè.

- Giữ vững, tăng năng suất, sản lượng lúa xuân theo kế hoạch đề ra.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt về lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa theo vùng đã được quy hoạch của các Hợp tác xã.

- Tuyên truyền nhân dân tuân thủ đúng các quy trình chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh theo khuyến cáo của các ngành chuyên môn. Đối với những đơn vị có hợp đồng cấy lúa bao tiêu sản phẩm cần đảm bảo quy định đã được ký kết cùng phía công ty.

- Phối hợp với các ngành chuyên môn của tỉnh chủ động xử lý kịp thời các tình huống bất thường xảy ra trong vụ sản xuất.

*** Kỹ thuật làm mạ:**

- Đối với mạ được: Chọn đất tốt, quy vùng tập trung, làm đất kỹ, bón phân lót đủ chăm sóc để mạ sinh trưởng thuận lợi. Bố trí gieo mạ tập trung thành vùng trên đồng cao để quản lý sâu bệnh, chuột hại, tránh ngập úng khi lấy nước đổ ải.

- Gieo mạ sân, mạ nền đất cứng, mạ dày xúc: Chọn gieo ở nơi thuận lợi cho việc chăm sóc, che đậy; lấy đất bùn không quá chua, không nhiều cát, tạp chất; độ dày bùn đạt 3-5cm, áp dụng kỹ thuật gieo mạ thưa, thâm canh mạ để cây mạ khỏe, cứng cây, đánh dảnh. - Mạ khay, cấy máy: Chọn đất tơi xốp làm giá thể, độ pH trung tính, trộn thêm phân hữu cơ vi sinh, phân chuồng ủ hoai mục, hỗn hợp NPK đảm bảo dinh dưỡng cân đối, độ tơi xốp, mạ sinh trưởng khỏe, dễ máy cấy ra mạ tốt.

- Chủ động phòng chống rét cho mạ và đề phòng mạ già: Khi thời tiết rét đậm, rét hại kéo dài phải che phủ nilon 100% cho tất cả diện tích mạ gieo để chống rét, giữ đủ ẩm; bón thêm phân chuồng, tro bếp mục, phân lân, tuyệt đối không bón thúc đạm cho mạ. Trường hợp thời tiết ẩm thực hiện tháo kiệt nước để hãm mạ.

- Gieo tăng 5-10% mạ dự phòng và chủ động dự phòng các giống ngắn ngày đề phòng rét đậm, rét hại làm chết mạ, chết lúa hoặc nắng nóng mạ già ông phải phá bỏ để gieo cấy lại.

* Làm đất gieo cấy:

Vệ sinh đồng ruộng ngay sau khi thu hoạch lúa vụ Mùa để tiêu diệt mầm sâu bệnh tồn tại trên gốc rạ và tàn dư thực vật. Tập trung mọi phương tiện sức kéo cày ải, lật đất cho 100% diện tích, nhất là chân lúa vụ Mùa không trồng cây vụ Đông, thời gian cày ải xong trước ngày 31/12/2025; Khi làm đất gieo cấy cần làm kỹ, nhất là ruộng cày bằng máy cày và gieo sạ.

* Kỹ thuật bón phân: Bón phân đủ, cân đối, bón lót sâu, tăng sử dụng phân tổng hợp NPK, giảm bón phân đơn, tăng kali cho lúa lai và lúa chất lượng, giảm đạm đơn. Phương châm bón sớm, bón tập trung “nặng đầu, nhẹ cuối” để lúa sinh trưởng sớm, đẻ nhánh tập trung, hạn chế sâu bệnh.

- Tăng bón phân chuồng, phân hữu cơ, vi sinh, hữu cơ khoáng, hữu cơ sinh học để tăng độ màu mỡ, tơi xốp cho đất, giảm sâu bệnh, tăng năng suất và nâng cao chất lượng lúa.

* Công tác gieo cấy

- Tăng cường mở rộng diện tích gieo mạ khay cấy bằng máy.

- Chỉ đạo nông dân cấy trên cùng “một vùng, một giống, một thời gian” để tăng tối đa diện tích ứng dụng đồng bộ cơ giới hóa, cấy máy, gặt máy, áp dụng các TBKT chăm bón cây trồng. Mở rộng mô hình sản xuất lúa tập trung có hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

- Tuyên truyền, chỉ đạo quyết liệt gieo cấy mạ non (mạ sân, mạ nền đất cứng, mạ dày xúc, mạ khay), áp dụng mở rộng cấy bằng máy, cấy bằng công cụ cấy, cấy hiệu ứng hàng biên phần đầu đạt 20-30% diện tích gieo cấy.

* Về thủy lợi: Nạo vét kênh mương, làm thủy lợi nội đồng, tu bổ, sửa chữa các công trình thủy lợi. Chủ động công tác điều tiết nước, cung cấp đủ nước cho ngả ải, gieo cấy và tưới dưỡng cây trồng triệt để theo kế hoạch xả nước của Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi Tiền Hải. Hạn chế nước mặn xâm nhập vào đồng ruộng; kiểm tra và vận hành các trạm bơm đảm bảo cung cấp nước kịp thời và hiệu quả

- **Lịch đồ ải:** Đồ ải từ ngày **15/01/2026** (*Tức ngày 27/11 Âm lịch, 5 con nước*). Các HTXSXKDDVNN phối hợp với Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi Tiền Hải và vận hành trạm bơm để lấy nước, đảm bảo đủ nước phục vụ làm đất gieo cấy lúa Xuân kịp thời vụ.

* Về bảo vệ thực vật: Tập trung vệ sinh đồng ruộng ngay sau thu hoạch lúa vụ Mùa (dọn sạch cỏ bờ ruộng, mương dẫn nước, tàn dư cây bệnh,...) đẩy nhanh tiến độ cày lật đất sớm để hạn chế và diệt nguồn sâu, bệnh, nơi trú ngụ của sinh vật gây hại.

- Thực hiện thường xuyên đồng bộ các biện pháp diệt chuột phát động và tổ chức các đợt diệt chuột tập trung trên toàn xã đúng thời kỳ (Các HTX KĐVNN hợp đồng trực tiếp với đơn vị diệt chuột): Chuột chưa vào mùa sinh sản; giai đoạn chuyển tiếp vụ.

- Duy trì, phát triển các tổ đội diệt chuột. Phát huy các mô hình dịch vụ diệt chuột có hiệu quả; nghiêm cấm các hình thức sử dụng điện để diệt chuột.

- Tăng cường sử dụng giống lúa có khả năng chống chịu sinh vật gây hại, hạn chế đưa vào cơ cấu các giống nhiễm bệnh, đặc biệt các giống nhiễm bệnh đạo ôn, bạc lá,...

- Chủ động trong công tác dự tính, dự báo, thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến sinh vật gây hại; tham mưu kịp thời, chỉ đạo phòng trừ hiệu quả. Ứng dụng công nghệ số, cơ giới hóa trong công tác bảo vệ thực vật.

* Chỉ đạo khắc phục tình trạng bỏ ruộng: tăng cường chỉ đạo, khuyến cáo, hỗ trợ nông dân đầu tư sản xuất, thuê mượn ruộng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn và lập kế hoạch thực hiện chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang trồng rau màu, cây lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản và các giải pháp khác để hạn chế nông dân bỏ ruộng.

* Quản lý nhà nước về giống và vật tư nông nghiệp: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống và vật tư nông nghiệp, đặc biệt, giám sát chặt chẽ chất lượng và danh mục giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được phép sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện để các doanh nghiệp tham gia đầu tư, phục vụ sản xuất; xử lý nghiêm

các đơn vị vi phạm về chất lượng, công bố các vi phạm trên các phương tiện truyền thông để nhân dân biết; khuyến cáo nông dân mua vật tư nông nghiệp của các công ty lớn, có thương hiệu, đảm bảo chất lượng.

* Các giải pháp khác:

- Đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị: Xây dựng vùng sản xuất tập trung có hợp đồng bao tiêu với doanh nghiệp; mở rộng diện tích được cấp mã số vùng trồng và chứng nhận an toàn; phát triển mô hình “cánh đồng lớn” gắn với cơ giới hóa đồng bộ. Khuyến khích hợp tác xã nông nghiệp làm đầu mối ký kết hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp, siêu thị, chợ đầu mối.

- Đẩy mạnh tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp, hạn chế tối đa việc đốt rơm rạ sau thu hoạch. Khuyến khích các địa phương, hợp tác xã, doanh nghiệp thu gom và xử lý rơm rạ làm phân hữu cơ, chất đốt sinh học, trồng nấm. Triển khai mô hình ủ phân hữu cơ từ phụ phẩm nông nghiệp nhằm cải tạo đất, giảm ô nhiễm môi trường, góp phần phát triển nông nghiệp tuần hoàn, bền vững.

2. Sản xuất rau màu vụ Xuân năm 2026

2.1. Cây màu Xuân:

- Diện tích màu xuân: gieo trồng đạt 322ha, gồm các loại cây: lạc xuân, khoai tây xuân, rau các loại...Gồm Nam Hà 100ha; Nam Hải 100ha; Nam Hồng 122ha

- Ngô: Mở rộng diện tích cây ngô, Sử dụng các giống ngô lai cho năng suất cao: VS36, LVN10..., giống ngô nếp, HN88, HN68... ngô đường: Suger 75, GS93, ...trồng rải vụ để thuận lợi trong thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm.

- Lạc: Sử dụng các giống lạc có năng suất cao, chất lượng tốt như: L14, TB25... để mở rộng diện tích. Thời vụ gieo trồng trong tháng 2.

- Các loại rau đậu, dưa, bí các loại: bố trí trồng thành vùng, rải vụ để thuận lợi trong tiêu thụ sản phẩm, tránh việc bị ép giá và không tiêu thụ được.

2.2. Cây màu hè:

- Diện tích màu hè: gieo trồng đạt 267ha, gồm các loại cây: lạc, ngô, đậu đỗ, dưa bí, rau các loại Gồm Nam Hà 77ha; Nam Hải 55ha; Nam Hồng 135ha

- Thời vụ: Gieo trồng kết thúc trong tháng 5/2026; áp dụng kỹ thuật làm bầu, trồng xen, trồng gối để tận dụng thời vụ.

2.3. Giải pháp cụ thể

- Khuyến khích nông dân có kinh nghiệm, điều kiện sản xuất và thị trường tiêu thụ, tích cực tăng cường tích tụ ruộng đất, chuyển đổi đất lúa sang trồng rau màu ở vùng quy hoạch để nâng cao hiệu quả kinh tế. Tích cực đưa các giống mới, tiến bộ kỹ thuật thâm canh mới vào sản xuất.

- Mở rộng diện tích trồng rau gia vị, su hào, bắp cải, rau cải các loại, ngô, khoai tây, khoai lang, bí, dưa (hầu, bờ, lê, chuột,...), lạc trên diện tích quy hoạch rau màu ở tất cả các thôn và vùng bãi của các thôn dân cư trên địa bàn xã.

- Tăng cường đầu tư trong thâm canh tăng năng suất, sản lượng cây trồng; sử dụng các giống mới cho năng suất, chất lượng tốt; khuyến khích các doanh nghiệp bao tiêu, liên kết tiêu thụ sản phẩm; phát triển vùng sản xuất tập trung, mở rộng diện tích một số cây trồng có giá trị kinh tế cao.

- Chủ động trong công tác dự tính, dự báo, thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến sinh vật gây hại; tham mưu kịp thời, chỉ đạo phòng trừ hiệu quả.

IV. Các giải pháp chính vụ Xuân, vụ Hè năm 2026

1. Các giải pháp về quản lý, chỉ đạo.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn để chỉ đạo và tổ chức sản xuất với phương châm bảo đảm an ninh lương thực, tăng cường tiêu thụ nông sản, nâng cao đời sống của nhân dân.

- Chủ động và có kế hoạch ứng phó với điều kiện thời tiết bất lợi cũng như các tình huống khó khăn khác trong sản xuất nông nghiệp ngay từ đầu vụ.

- Phát huy tốt hơn nữa vai trò của Hội đồng quản trị HTXSXKDDVNN trong chỉ đạo sản xuất, hoạt động kinh doanh.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới về giống cây trồng, phân bón, thuốc BVTV; cơ giới hóa đồng bộ các khâu trong quá trình sản xuất để nâng cao giá trị gia tăng.

- Tăng cường, nâng cao công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp giúp cho nông dân hiểu rõ, đồng thuận và tự nguyện thực hiện.

- Làm tốt công tác quản lý nhà nước về giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư không đảm bảo chất lượng.

2. Giải pháp về tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo sự quyết tâm cao trong cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn; thông tin kịp thời, đầy đủ, thường xuyên các chủ trương, giải pháp chỉ đạo theo Đề án sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2026.

- Tổ chức hội thảo, tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, thông tin thị trường, giới thiệu các mô hình, cách tổ chức liên kết sản xuất hiệu quả để ứng dụng rộng rãi vào sản xuất.

3. Cơ chế hỗ trợ sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2026

Hỗ trợ theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về sản xuất nông nghiệp. Ngoài chính sách hỗ trợ của tỉnh, căn cứ vào điều kiện cụ thể, Ủy ban nhân dân xã xem xét chính sách hỗ trợ thêm để khuyến khích hộ nông dân phát triển sản xuất.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2026 trên địa bàn xã; tổ chức kiểm tra, theo dõi tiến độ gieo trồng, tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng; kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp kỹ thuật, hỗ trợ giống, vật tư phục vụ sản xuất.

- Tham mưu đề xuất kịp thời với Ủy ban nhân dân xã xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; chỉ đạo các đơn vị trong phạm vi quản lý xây dựng kế hoạch và chuẩn bị mọi điều kiện cho sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2026.

- Phân công cán bộ phối hợp với cơ quan chuyên môn xuống cùng các Hợp tác xã SXKD DVNN tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện nghiêm túc kế hoạch sản xuất vụ Xuân, Hè năm 2026 của UBND xã.

- Quản lý tốt việc kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch trên hệ thống truyền thanh xã; phối hợp với các phòng, đơn vị, cơ quan xây dựng chuyên mục, tin bài, phóng sự phản ánh kịp thời tiến độ sản xuất, các mô hình hiệu quả, gương điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất; kịp thời thông tin, cảnh báo tình hình thời tiết, sâu bệnh, khuyến cáo kỹ thuật để nhân dân chủ động ứng phó, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu sản xuất nông nghiệp của địa phương.

3. Các đoàn thể chính trị, xã hội xã

Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện. Mặt trận Tổ quốc xã xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới mọi tầng lớp nhân dân về các chủ trương, giải pháp sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2026 để nhân dân tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện sản xuất giành thắng lợi.

4. Các Hợp tác xã SXKD DVNN

- Các HTX SXKD DVNN căn cứ vào Kế hoạch sản xuất của Ủy ban nhân dân xã chỉ tập trung thực hiện theo các chỉ tiêu đề ra.

- Tập trung chỉ đạo mở rộng diện tích vùng sản xuất lúa hàng hoá; Hướng dẫn nông dân gieo trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho từng loại cây trồng. Tập trung chỉ đạo các chủ máy, hộ nông dân cày lật đất, vệ sinh đồng ruộng, làm thủy lợi nội đồng.

- Chủ động lấy nước theo lịch đồ ải và điều tiết nước hợp lý giữa các vùng gieo cấy lúa Xuân.

5. Các cơ sở thôn dân cư

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã; chủ động xây dựng phương án sản xuất cụ thể phù hợp với điều kiện đất đai, nguồn nước và cơ cấu cây trồng của từng khu vực.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế, các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và bà con nông dân trong công tác chuẩn bị giống, vật tư, làm đất, gieo trồng đúng khung thời vụ, bảo đảm diện tích và năng suất.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động bà con nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh, tiết kiệm nước tưới và bảo vệ công trình thủy lợi, góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất chung của toàn xã.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2026. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 11/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Nam Tiền Hải. Ủy ban nhân dân xã đề nghị các ban, ngành đoàn thể, các Hợp tác xã SXKD DVNN và toàn thể người dân trên địa bàn xã thực hiện, triển khai giành thắng lợi vụ Xuân, vụ Hè năm 2026.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và MT tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Ban chấp hành Đảng bộ xã;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Hội đoàn thể chính trị XH;
- Các HTX SXKD DVNN;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Văn Toàn

LỊCH CÁC TIẾT KHÍ

-----&*&-----

STT	Tiết Khí	Âm Lịch	Dương Lịch
1	Tiểu Hàn	17/11/2025	05/01/2026
2	Đại Hàn	02/12/2025	20/01
3	Lập Xuân	17/12	04/02
4	Vũ Thủy	02/1	18/02
5	Kinh Trập	17/1	05/3
6	Xuân Phân	02/2	20/3
7	Thanh Minh	18/2	05/4
8	Cốc Vũ	04/3	20/4
9	Lập Hạ	19/3	05/5
10	Tiểu Mãn	05/4	21/5
11	Mang Chủng	20/4	05/6
12	Hạ Chí	07/5	21/6

LỊCH THỜI VỤ GIEO, CÂY LÚA XUÂN NĂM 2026

TT	Giống lúa	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Thời vụ		Mật độ	
			Ngày gieo	Tuổi mạ	Dảnh/ khóm	Khóm/m ²
1	Nhóm lúa năng suất cao: BC15, DS1, lúa lai...	Trên 130 ngày	31/01 - 02/02/2026 (13/12-15/12 âm lịch)	2,5 – 3,0 lá	2 - 3	32 - 35
2	Nhóm giống lúa chất lượng cao: Hương cốm, ST25, TBR225, Đài thom 8,.....	Dưới 130 ngày	02 - 04/02/2026 (15 - 17/12 âm lịch)	2,5 – 3,0 lá	2 - 3	35 - 38

Ghi chú:

- Ruộng nhiều bùn khi cấy để lắng bùn từ 1,5 - 2 ngày.
- Cấy khi mạ đúng tuổi, danh dảnh.
- Bắt đầu gieo cấy từ ngày **21/2/2026**, đến ngày **28/02/2026** hoàn thành gieo cấy lúa Xuân.